

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán: Ông Huỳnh Văn Nhứt M.
- Thư ký phiên họp: Ông Bùi Lê Phú Quý.

Ngày 05 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 31/QĐ-TA ngày 25 tháng 7 năm 2024, đối với:

Họ và tên: Trần Phú Q; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 15 tháng 10 năm 1988;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số D, ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Nghề nghiệp: Không

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 lần bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số: 47/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 của Chủ tịch UBND xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

Con ông Trần Văn Bấp E và bà Văng Thị Út.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L, tỉnh Đồng Tháp;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trương Thị Minh T; Chức vụ: Trưởng phòng;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Hoàng A; Chức vụ: Chuyên viên (có mặt).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp: Bà Huỳnh Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên (có mặt).

NHẬN THẤY:

Ngày 28/02/2024 Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định số: 47/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn quản lý là 01 năm tính từ ngày 28/2/2024.

Tuy nhiên, đến ngày 15/7/2024, Công an xã B tiếp tục phát hiện anh Trần Phú Q sử dụng trái phép chất ma túy, cho nên Công an xã B đã mời anh Trần Phú Q về cơ quan làm việc, anh Trần Phú Q khai nhận có sử dụng trái phép chất ma túy, loại ma túy đá tại địa cầu B thuộc thuộc ấp B, xã B, huyện L vào lúc 04 giờ 00 phút ngày 15/7/2024. Qua kiểm tra bằng hình thức kiểm tra nước tiểu của anh Trần Phú Q tại Trạm y tế xã B vào ngày 15/7/2024 cho kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine và Công an xã B Trung lập biên bản vi phạm hành chính cùng ngày. Ngày 23/7/2024, Công an xã B có đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B ra quyết định giao cho gia đình quản lý người bị đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục. Ngày 23/7/2024, Ủy ban nhân dân xã B ban hành Quyết định số: 207/QĐ-UBND về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Ủy ban nhân dân xã B có Thông báo số: 01/TB-UBND ngày 23/7/2024 về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Qua xác minh của Công an xã B vào ngày 17/7/2024, được biết anh Trần Phú Q có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Số D ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp, hiện đang sinh sống ổn định và có mặt thường xuyên ở địa phương. Như vậy, cho thấy anh Trần Phú Q có nơi cư trú ổn định và thường xuyên ở địa phương.

Ngày 24/7/2024, Ủy ban nhân dân xã B có văn bản Đề nghị số: 01/ĐN-CNBB đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 24/7/2024, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L có Công văn số: 3245/LĐTBXH-TNXH về việc đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp đối với anh Trần Phú Q.

Tại phiên họp, Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L trình bày với hành vi nêu trên của anh Trần Phú Q đã đủ căn cứ và điều kiện đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Trần Phú Q.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật, Thẩm phán đã tuân theo pháp luật theo đúng quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án. Về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L là đúng về đối tượng bị đề nghị áp dụng, thời hiệu áp dụng, thẩm quyền đề nghị và trình tự, thủ tục lập hồ sơ

đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Trần Phú Q**, với thời gian từ 12 tháng đến 18 tháng.

Tại phiên họp anh **Trần Phú Q** thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, không tranh luận.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ vụ việc, lời trình bày và ý kiến của những người tham gia phiên họp, xét thấy:

[1] Về thẩm quyền đề nghị và áp dụng: Xét thấy, ngày 24/7/2024, **Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L** có văn bản số: 3245/LĐTBXH-TNXH về việc đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp và Tòa án nhân dân huyện L thụ lý xem xét, giải quyết là đúng thẩm quyền đề nghị và áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

[2] Về thời hiệu áp dụng: Xét thấy, anh **Trần Phú Q** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 15/7/2024, qua kiểm tra bằng hình thức kiểm tra nước tiểu của anh **Trần Phú Q** tại **Trạm y tế xã B** vào ngày 15/7/2024 cho kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine và **Công an xã B, huyện L** lập biên bản vi phạm hành chính cùng ngày. Do đó, tính đến nay thì thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là không quá 03 tháng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và Điều 9 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[3] Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị: Xét thấy, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L** đã thực hiện đầy đủ và đúng theo quy định tại Mục 1 và Mục 2 Chương V Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[4] Về nội dung vụ việc:

Anh **Trần Phú Q** là người đang bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy thời hạn quản lý là 01 năm kể từ ngày 28/02/2024 nhưng đến ngày 15/7/2024 anh **Trần Phú Q** đã có hành vi tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy tại địa **cầu B thuộc ấp B, xã B, huyện L**, loại ma túy đá. Xét thấy, lời khai nhận của anh **Trần Phú Q** phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc và kết quả xét nghiệm ngày 15/7/2024 của **Trạm y tế xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp**. Về nhận thức, anh **Trần Phú Q** biết được việc sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm và nếu như sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần sẽ

làm ảnh hưởng đến sức khỏe không chỉ của bản thân anh **Trần Phú Q**, mà còn là gánh nặng cho gia đình và xã hội.

Theo kết quả xét nghiệm của **Trạm y tế xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp** thì anh **Trần Phú Q** có nghiện ma túy, thuộc loại Methamphetamine. Nhận thấy, anh **Trần Phú Q** biết được ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, không chỉ làm suy kiệt về kinh tế, sức khỏe của người nghiện mà còn có thể làm hạn chế hoặc mất khả năng điều khiển hành vi của người nghiện. Hơn nữa, ma túy còn là mầm mống lan truyền các căn bệnh xã hội và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm. Mặc dù, anh **Trần Phú Q** đã được tạo điều kiện để tự nguyện cai nghiện, thế nhưng anh **Trần Phú Q** vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy.

Từ những phân tích trên, cho thấy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Trần Phú Q** là cần thiết và cần phải có thời gian tập trung cai nghiện cho anh **Trần Phú Q** mới có thể có được sức khỏe tốt, có cuộc sống lành mạnh, trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy, trong quá trình làm việc anh **Trần Phú Q** đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi. Do đó, anh **Trần Phú Q** được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[8] Xét thấy, đề nghị của **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện L** và Viện kiểm sát nhân dân huyện L là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật và cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Trần Phú Q**, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 6, 9, 95, 96, 103 và 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

Căn cứ vào Điều 3 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án;

Căn cứ vào Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ vào các Điều 1, 2, 4 và 9 Nghị quyết số: 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Trần Phú Q.**

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Nơi chấp hành là Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp.

4. Anh **Trần Phú Q** có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc; Trưởng Phòng Lao động Thương binh và Xã hội **huyện L, tỉnh Đồng Tháp** có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Đồng Tháp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

6. Cơ quan thi hành quyết định: Trưởng **Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện L**, tỉnh Đồng Tháp và **Công an huyện L**, tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Phòng LĐTB&XH huyện L;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã B, huyện L;
- Người bị áp dụng;
- Lưu: HSPA, VT (M).

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Nhựt Minh